

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án chế biến các sản phẩm từ chuỗi
thuộc Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh, thay thế danh mục các dự án và nhu cầu kinh phí thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 ban hành kèm theo Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 4439/TTr-SNNPTNT ngày 18/10/2023; ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4114/STC-HCSN ngày 02/10/2023, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1793/SKH-CN-QLCN ngày 29/9/2023, Giám đốc Sở Công thương tại Công văn 2394/SCT-QLTM ngày 11 /10/2023, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5510/STNMT-MT ngày 10/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án chế biến các sản phẩm từ chuỗi, cụ thể như sau:

- Tên dự án:** Dự án chế biến các sản phẩm từ chuỗi.
- Đơn vị chủ quản:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi.
- Đơn vị thực hiện:** Chi cục Phát triển nông thôn Quảng Ngãi.

4. Đối tượng được hỗ trợ: HTX Nông Lâm nghiệp và Thương mại dịch vụ Sơn Bua.

5. Kinh phí và nguồn kinh phí:

a) Tổng kinh phí: 1.000.450.000 đồng.

Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm năm mươi nghìn đồng, trong đó:

- Kinh phí nhà nước hỗ trợ: 500.000.000 đồng.
- Kinh phí đối ứng của cơ sở: 500.450.000 đồng.

b) Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước đã giao 500.000.000 đồng tại Quyết định số 199/QĐ-SNNPTNT ngày 03/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 609/QĐ-SNNPTNT ngày 26/7/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(Chi tiết theo thuyết minh và dự toán của Chi cục Phát triển nông thôn lập kèm theo).

6. Phương thức đầu tư:

- Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ không thu hồi;
- Vốn đối ứng của HTX Nông lâm nghiệp và Thương mại dịch vụ Sơn Bua: 500.450.000 đồng thực hiện các nội dung: Đối ứng một phần kinh phí để mua máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu sản xuất thử nghiệm, thuê cán bộ kỹ thuật chỉ đạo dự án, tổ chức tập huấn, tổng kết dự án.

HTX Nông Lâm nghiệp và Thương mại dịch vụ Sơn Bua chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung nêu trên và gửi các chứng từ có liên quan về Chi cục Phát triển nông thôn để chứng minh đã thực hiện. (bản phô tô).

7. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

8. Tổ chức thực hiện:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Phát triển nông thôn Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

- Khảo sát xác định nhu cầu, hướng dẫn cho cơ sở và đơn vị liên quan lập hồ sơ dự án; tham mưu văn bản góp ý, thẩm định và trình phê duyệt dự án.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn để thực hiện phần nội dung hỗ trợ của dự án: Cung ứng, lắp đặt hệ thống thiết bị đúng số lượng, chủng loại.

- Theo dõi, giám sát quá trình thực hiện phần nội dung hỗ trợ của dự án; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện, báo cáo các vướng mắc để xử lý kịp thời.

- Hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu, chứng từ thanh quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước.

b) Các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Sơn Tây chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn triển khai hoàn thành dự án được phê duyệt.

c) HTX Nông Lâm nghiệp và Thương mại dịch vụ Sơn Bua:

- Chuẩn bị mặt bằng, nhà xưởng, năng lượng, công lao động và một số yêu cầu khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án tại cơ sở.
- Thực hiện phần nội dung đối ứng vốn của cơ sở mua thiết bị theo đúng số lượng, chủng loại lắp đặt tại cơ sở.
- Tiếp nhận hệ thống thiết bị theo đúng số lượng, chủng loại. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật theo yêu cầu để lắp đặt, vận hành thiết bị của dự án.
- Thực hiện các phần nội dung đối ứng như: máy móc, thiết bị, thuê cán bộ chỉ đạo dự án; nguyên vật liệu sản xuất thử nghiệm, Tổ chức tập huấn, sản xuất thử nghiệm; công lao động; sản xuất trình diễn và tổng kết dự án.
- Phối hợp nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán theo đúng quy định và nghiệm thu bàn giao dự án.
- Tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng, bảo quản, bảo trì hệ thống thiết bị nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích lâu dài cho cơ sở.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi về nội dung hỗ trợ của dự án để phù hợp với điều kiện thực tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phép điều chỉnh nội dung và kinh phí thực hiện dự án nhưng phải đảm bảo không vượt định mức chi, kinh phí đã được phê duyệt; đồng thời báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh; Giám đốc HTX Nông Lâm nghiệp và Thương mại dịch vụ Sơn Bua và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Inphong538)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

